

Bản án số: 34/2024/HS-ST

Ngày 06-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Ngọc Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Nhàn

Ông Đỗ Văn Thư

- **Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương tham gia phiên toà:**
Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên

- **Người tham gia tố tụng khác:** Ông Lê Long Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Mào Văn H, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1975 tại Điện Biên. Nơi cư trú: Bản H, xã L, thị xã M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Xóa mù chữ; dân tộc: Thái, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mào Văn K và bà Lò Thị E; có vợ là Khoàng Thị B và 03 con. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Bản án số 05/2015/HS-ST ngày 05/3/2015, Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xử phạt Mào Văn H 03 năm tù về tội Cướp tài sản (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/8/2023; chuyển tạm giam ngày 31/8/2023, có mặt.

2. Lâm Văn T, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2000 tại Điện Biên. Nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Thái, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn Q và bà Lò Thị A; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 29/8/2023 đến ngày 31/8/2023 chuyển tạm giam, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 29/8/2023, tổ Công tác Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng kết hợp với Đoàn Công an Khu công nghiệp Trảng Duệ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tuần tra, kiểm soát, đảm bảo an ninh trật tự tại Khu Công nghiệp An Dương đã phát hiện, bắt quả tang Mào Văn H và Lâm Văn T tàng trữ trái phép chất ma túy. Lực lượng chức năng đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa H, T về trụ sở làm việc, đồng thời thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) gói giấy bạc, kích thước 01x1,5cm, bên trong gói chứa chất bột màu trắng, dạng cục (nghĩ là chất ma túy) bên trong ví da màu nâu, trong túi quần sau, bên phải của Mào Văn H đang mặc (Mẫu QT01); 04 (bốn) gói giấy bạc, kích thước trung bình mỗi gói 01x02cm, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, dạng cục (nghĩ là chất ma túy), trên thảm cỏ ngay gần vị trí T và H đứng khi bị bắt (mẫu QT02); số tiền 530.000đồng; 01 ví da màu nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen của Mào Văn H.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận: Tối ngày 28/8/2023, T đưa cho H 200.000đồng và bảo H mua Heroine về để cả hai cùng sử dụng. Khoảng 07 giờ ngày 29/8/2023, H rủ T đi mua ma túy, T đồng ý. Sau đó, cả hai đi taxi đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, đến nơi, H đi bộ vào trong ngõ (hiện chưa xác định được địa chỉ cụ thể), gặp 01 người nam giới không quen biết, hỏi mua 350.000đồng Heroine, nam giới nhận tiền và đưa cho H 04 gói giấy bạc chứa Heroine, kích thước trung bình mỗi gói 01x02cm. H nhận lấy 04 gói Heroine trên và để trong lòng bàn tay phải, rồi đi ra chỗ T đang đợi ở quán nước gần đó, rồi cả hai đi taxi về khu Công nghiệp An Dương. Trên xe, T ngồi ghế phụ lái, còn H ngồi ghế sau. H nói với T là mua được 04 gói Heroine, với giá 350.000đồng. Khi T và H đi đến đoạn đường gần Công trường Công ty TNHH gia công phân phối vật liệu mới Ko Shun Cheong Việt Nam, thuộc khu Công nghiệp An Dương, huyện An Dương, Hải Phòng thì H bảo lái xe dừng lại. H trả tiền cước xe taxi rồi cùng T đi bộ trên vỉa hè đường nội bộ Khu công nghiệp. Cả hai đi bộ được khoảng 10m thì Hóa đưa cho T 04 gói Heroine trên, T cầm trong lòng bàn tay trái. Khi T và H đi bộ thêm được khoảng 10m, thì bị lực lượng Công an huyện An Dương kiểm tra. Lúc này, T chuyển 04 gói ma túy trên sang lòng bàn tay phải cầm và vứt xuống thảm cỏ ngay vị trí cả hai đang đứng. Lực lượng Công an đã tiến hành thu giữ 04 gói ma túy cùng toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại Kết luận giám định số 691/KLGD-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng của mẫu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,05gam, loại Heroine (Heroin). Chất bột màu trắng của mẫu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,34gam, loại Heroine (Heroin). Tổng khối lượng 0,39gam, loại Heroine (Heroin).

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy có trong nước tiểu của H, T, kết quả dương tính với test thử chất ma túy Morphine, Heroine.

Tại Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Mào Văn H và Lâm Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Mào Văn H và Lâm Văn T khai nhận như nội dung cáo trạng đã nêu. Các bị cáo đều khai nhận, số tiền 350.000đồng bị cáo Hóa dùng mua 04 gói ma túy có 200.000đồng là của bị cáo T chung để mua ma túy, còn lại số tiền 150.000đồng là của bị cáo H; còn 01 gói giấy bạc chứa ma túy để trong ví da màu nâu thu giữ của Mào Văn H là của bị cáo Hóa mua để sử dụng cho bản thân từ trước đó.

Công bố lời khai của người chứng kiến có nội dung như các bị cáo khai nhận tại phiên tòa.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Mào Văn H từ 24 đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lâm Văn T từ 18 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín; 01 ví da màu nâu.

Trả lại cho bị cáo Mào Văn H số tiền 530.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung.

Khi nói lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thức được hành vi của bản thân là sai phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận của các bị cáo Mào Văn H và Lâm Văn T tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ và Kết luận giám định số 691/KL-KTHS ngày 31 tháng 8 năm 2023, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 29/8/2023, tại khu Công nghiệp An Dương, huyện An Dương, Hải Phòng, Mào Văn H và Lâm Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,34gam Heroine với mục đích để cùng nhau sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Riêng bị cáo Mào Văn H ngoài hành vi tàng trữ trái phép 0,34 gam ma túy Heroine kể trên, bị cáo còn cất giấu 0,05gam ma túy Heroine để sử dụng nên xác định khối lượng ma túy Heroine bị cáo Mào Văn H đã tàng trữ trái phép là 0,39gam. Hành vi của các bị cáo Mào Văn H và Lâm Văn T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; vai trò của các bị cáo:

[3.1] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, đây còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác, làm lan tràn nạn nghiện ngập và các loại bệnh xã hội, nhất là căn bệnh hiểm họa HIV/AIDS. Do đó, cần phải xử lý nghiêm cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Mào Văn H và Lâm Văn T đều khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.4] Vụ án có đồng phạm, Hội đồng xét xử phân hóa vai trò của các bị cáo như sau: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện, bị cáo T là người chủ động đưa tiền cho bị cáo H để cùng đi mua ma túy, bị cáo H tự góp thêm tiền vào và trực tiếp mua ma túy về để cả hai cùng sử dụng chung, do đó đánh giá vai trò của hai bị cáo là ngang nhau.

[4] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy khối lượng ma túy bị cáo Mào Văn H tàng trữ trái phép là 0,39gam nhiều hơn khối lượng ma túy bị cáo Lâm Văn T tàng trữ trái phép. Mặt khác, bị cáo Mào Văn H nhân thân đã có 01 tiền án tuy đã được xóa án tích song thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt. Nên cần xử lý Mào Văn H mức án cao hơn Lâm Văn T.

[5] Về các vấn đề khác:

[5.1] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo không có tính chất trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5.2] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy; 01 ví da màu nâu là tài sản cá nhân của bị cáo Mào Văn H có giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy; số tiền 530.000đồng và 01 điện thoại di động Samsung màu đen là tài sản cá nhân của bị cáo Mào Văn H không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo sử dụng.

[5.3] Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho Hóa, Thắng tại khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[5.4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Mào Văn H 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/8/2023.

Bị cáo Lâm Văn T 21 (Hai mươi một) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/8/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Mào Văn H và Lâm Văn T.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định được niêm phong lại trong phong bì có dấu niêm phong số 691MT/PC09; 01 ví da màu nâu.

Trả lại cho bị cáo Mào Văn H số tiền 530.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, đã qua sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng và Biên lai thu tiền số 0007014, ngày 06 tháng 02 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Mào Văn H và bị cáo Lâm Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06; Phòng PC 10; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Trại tạm giam - Công an Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Phương

